

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2024

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (để p/h);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, Cục TGPL.



Trần Tiến Dũng



BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2024

*(Kèm theo Quyết định số **53**/QĐ-BTP ngày **15** tháng **01** năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tăng cường việc triển khai có hiệu quả chính sách, pháp luật trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; tiếp tục nâng cao nhận thức của cộng đồng về các quyền của người khuyết tật bảo đảm người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

- Tăng cường sự tham gia, phối hợp giữa tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý với các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người khuyết tật.

2. Yêu cầu

a) Nội dung các hoạt động phù hợp với quy định của Luật Người khuyết tật năm 2010, Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành và đặc thù của người khuyết tật. Ngoài ra, nội dung các hoạt động cũng phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp đã được xác định trong các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về người khuyết tật.

b) Việc triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý phải phù hợp với các yêu cầu về tình hình thực tế tại địa phương, có thể lồng ghép với các hoạt động trợ giúp pháp lý khác hoặc lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT THUỘC DIỆN ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

1. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật. Chú trọng thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý là nhóm dễ bị tổn thương (phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi) là nạn nhân trong các vụ việc bạo lực, mua bán người.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, và Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Bảo đảm 100% người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý được trợ giúp pháp lý miễn phí khi có yêu cầu.

Hoạt động 2: Cung cấp danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Đoàn Công an, Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật để phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý và giới thiệu người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước khi họ có yêu cầu trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý được gửi đến cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật.

2. Thực hiện các hoạt động truyền thông nhằm tăng cường khả năng tiếp cận trợ giúp pháp lý của người khuyết tật, trong đó có người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý cho người dân, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng, trong đó có người khuyết tật, người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

a) Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) ở địa phương.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV.

d) Kết quả đầu ra: Các đợt truyền thông được thực hiện.

Hoạt động 2: Truyền thông về quyền của người khuyết tật và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý, các vụ việc tham gia tố tụng thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với các dạng tật của người khuyết tật.

a) Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) ở địa phương.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV.

d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh, báo chí; kênh truyền thông mạng xã hội...).

Hoạt động 3: Biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông có nội dung về chính sách trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

a) Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) ở địa phương.

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Đoàn Công an, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV.

d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được lưu giữ tại phương tiện, thiết bị kỹ thuật sử dụng để ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh, USB và các ấn phẩm chuyên dụng khác có nội dung dành cho người khuyết tật; bảng thông tin, hộp tin, tờ thông tin về trợ giúp pháp lý, tờ gấp pháp luật cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

3. Hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người khuyết tật”

Hoạt động: Tổ chức các hoạt động về trợ giúp pháp lý, đăng tải các tin, bài viết về người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý, đặc biệt trong dịp kỷ niệm Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Quốc tế về Người khuyết tật (03/12) trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp <https://moj.gov.vn>, Trang thông tin điện tử trợ giúp pháp lý Việt Nam <https://tgpl.moj.gov.vn>, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp của tỉnh/thành phố.

a) Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) ở địa phương.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý I và Quý IV.

d) Kết quả đầu ra: Các hoạt động về trợ giúp pháp lý được thực hiện phù hợp với tình hình thực tế.

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Xây dựng các chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

a) Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) ở địa phương.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV.

d) Kết quả đầu ra: Các các chương trình, tài liệu, lớp tập huấn, các đợt bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý được thực hiện.



Hoạt động 2: Tập huấn kiến thức về trợ giúp pháp lý cho người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở, trong đó lồng ghép quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì:* Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) ở địa phương.

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Các lớp tập huấn kiến thức về trợ giúp pháp lý được thực hiện.

5. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

a) *Đơn vị chủ trì:* Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp ở địa phương.

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

6. Hợp tác quốc tế

Hoạt động: Nghiên cứu các Điều ước quốc tế, văn kiện quốc tế, tài liệu, học tập kinh nghiệm các nước về trợ giúp pháp lý, trong đó có trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì:* Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp ở địa phương.

b) *Đơn vị phối hợp:* Vụ Hợp tác quốc tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Các sản phẩm nghiên cứu, báo cáo kinh nghiệm thực tế trong trường hợp thực hiện đoàn ra nước ngoài.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Trợ giúp pháp lý có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi cả nước.

2. Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Cục Trợ giúp pháp lý trong việc tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các sở, ban, ngành, tổ chức có liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành Kế hoạch trợ giúp người khuyết tật chung hoặc Kế hoạch về thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý (tùy vào điều kiện cụ thể của từng địa phương) và tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi địa phương mình, báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này và tham mưu Sở Tư pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

5. Kinh phí thực hiện:

a) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Sở Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh/thành phố được giao tại Kế hoạch này do nguồn ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

b) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Cục Trợ giúp pháp lý được giao tại Kế hoạch này do nguồn ngân sách Trung ương bảo đảm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. / 